

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82 /2020/HS-PT

Ngày: 12/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: **Ông Hoàng Văn Thành.**

Các Thẩm phán: **Ông Nguyễn Văn Phổ.**

Ông Hoàng Lưu Ngọc cảnh.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Liễu**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 991/2019/TLPT-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo **Trần Hà Ch** phạm tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 199/2019/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Hà Ch**, sinh ngày 10/11/20XX. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, phường Tân Th, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình. Nơi ở: Số 2B ngõ 523 phường Kim M, quận Ba Đ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông: Trần Phi C và bà: Hà Thị L. Theo danh chỉ bản số: 276, lập ngày 13/6/2019

tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 07/6/2019 đến ngày 14/6/2019. Bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn hiện đang áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo **Trần Hà Ch** bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/6/2019, tại khu đô thị Goldmark City, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội bắt quả tang bị cáo Nguyễn Đức D đang bán trái phép 2.808 gam ma túy cần sa với giá 1.500.000 đồng cho đối tượng Lưu Mạnh C. Tổ công tác đưa tất cả cùng vật chứng về trụ sở làm rõ. Quá trình điều tra mở rộng phát hiện các bị cáo Nguyễn Trí B, Trần Hà Ch cùng nhau trực tiếp giao ma túy cần sa cho D để bán cho Lưu Mạnh C kiếm lời.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức D.

- 01 (Một) túi ni lông kích thước khoảng (3x5) cm màu trắng bên trong chứa thảo mộc khô;

- 01 (một) điện thoại di động Oppo màu đen, đã qua sử dụng, lắp số sim 0333.473.121, 0584.738.246;

- 01 (Một) Chếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu đã qua sử dụng, BKS: 22B1- 227.59.

- 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Thu giữ của đối tượng Lưu Mạnh C.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh xám bên trong chứa số sim 0344.430.167.

Mở rộng điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Nguyễn Trí B ở 1038 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội và Lệnh khám xét nơi ở của bị cáo Trần Hà Ch ở số: 2B ngõ 523 phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Thu giữ của bị cáo Nguyễn Trí B:

- 01 (Một) điện thoại di động iphone X màu đen lắp sim số: 0964.312.569

Thu giữ của bị cáo Trần Hà Ch:

- 02 (Hai) gói nilon màu trắng kích thước khoảng (3x5 cm) bên trong chứa thảo mộc khô.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7 plus số sim 0789.112.000.

Ngày 07/06/2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm ra quyết định trưng cầu giám định số: 477 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định ma túy thu giữ của các bị cáo Nguyễn Đức D, Trần Hà Ch và Nguyễn Trí B.

Bản Kết luận giám định ma túy số: 3753 ngày 14/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận ma túy thu giữ như sau:

Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilong Thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức D) đều là Cần Sa, khối lượng 2.808 gam. Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilong đều là cần sa, khối lượng 5,851 gam. Tổng khối lượng là 8.659 gam.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 16h30 ngày 06/6/2019, bị cáo Trần Hà Ch ở quán xăm tại địa chỉ 1038 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội thì Lưu Mạnh C sử dụng số điện thoại 0344.430.167 gọi đến số điện thoại của bị cáo Ch là 0789.112.000 hỏi mua 03 (Ba) gam ma túy cần sa với giá 1.500.000 đồng, hẹn đến số: 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Bị cáo Ch đồng ý và bàn bạc lại cùng bị cáo Nguyễn Trí B, bạn trai của bị cáo Ch để bán ma túy cùng hưởng lợi là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng). Bị cáo B đồng

ý. Sau đó bị cáo Ch cùng B mượn xe máy Honda Dream màu nâu, BKS: 22B1-227.59 từ bị cáo Nguyễn Đức D rồi đến vỉa hè trước cửa số nhà 311 đường Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội gặp một nam thanh niên (Chưa rõ lai lịch). Tại đây bị cáo B đưa cho nam thanh niên trên 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) để mua 01 (Một) gói ma túy cần sa. Sau đó bị cáo B đưa bị cáo Ch về quán xăm ở 1038 đường Láng. Tại đây, bị cáo B Cha số ma túy cần sa mới mua được vào hai túi nilon màu trắng KT 3x5 cm và lấy 01 (Một) gói ma túy cần sa đã sử dụng được một phần. Bị cáo B đưa cho bị cáo Ch tất cả 03 (Ba) gói ma túy cần sa trong đó 01 (Một) gói bị cáo B có sẵn trong người từ trước cũng mua ở khu vực đường Trường Chinh. Bị cáo Trần Hà Ch cất 03 (Ba) gói ma túy vào túi xách. Khoảng 18h ngày 06/6/2019, bị cáo B và bị cáo Ch trực tiếp nhờ bị cáo D là người đang học việc tại quán xăm mang cần sa đi giao cho khách tại địa điểm 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội và thu về 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo D biết đó là ma túy và đồng ý đi bán cho bị cáo B và không hưởng lãi gì. Bị cáo Ch đưa 01 (Một) gói ma túy cần sa đưa cho bị cáo D và dặn lại mang giao cho Lưu Mạnh Cử dụng số điện thoại 0344.430.167 tại số: 136 đường Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thu về 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền bán ma túy. Số ma túy còn lại chưa mang bán bị cáo Ch cất vào túi xách của Ch. Quá trình giao ma túy cho bị cáo D đi bán có cả bị cáo B, bị cáo Ch đứng cạnh. Sau đó bị cáo D sử dụng số 0333.473.121 gọi vào số của C0344.430.167 để giao dịch tại điểm hẹn. Khi gặp nhau tại số: 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Cđưa bị cáo D 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng), bị cáo D cầm trên tay trái và dùng tay phải lấy ma túy từ trong túi áo khoác bên phải ra nhưng chưa kịp đưa thì tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Bắc Từ Liêm phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của bị cáo D số tiền 600.000 đồng, tay phải của bị cáo D 01 túi nilong chứa ma túy cần sa . Khoảng

20h cùng ngày, bị cáo Ch đang ở với bị cáo B ở quán xăm thì cơ quan Công an mời lên trụ sở làm việc. Tại đây bị cáo Ch đã tự nguyện giao nộp trong túi xách của bị cáo Ch 02 (Hai) gói nilon màu trắng kích thước 3x5 cm bên trong chứa cần sa.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Đức D khai nhận toàn bộ hành vi như trên phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Trí B và bị cáo Trần Hà Ch và khai đây là lần đầu tiên các bị cáo D, Ch, B bán ma túy thì bị bắt giữ .

Đối với Lưu Mạnh Cường, mục đích mua ma túy để sử dụng nhưng do Chưa mua được ma túy nên chưa đủ căn cứ xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Trí B và Trần Hà Ch, bị cáo B khai đã mua của nam thanh niên kể trên hai lần. Bị cáo B biết người đó bán ma túy qua việc tìm kiếm thông tin qua mạng xã hội Instagram. Khi giao dịch mua bán xong bị cáo B đã xoá hết các tin nhắn, quá trình điều tra đã dẫn giải bị cáo B đến địa điểm mua bán ma túy tại vỉa hè trước cửa số nhà 311 đường Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội nhưng chưa xác định được đối tượng bán ma túy cho các bị cáo Ch, B nên không có căn cứ để xử lý.

Về nguồn gốc Chéc xe máy Honda Dream BKS 22B1- 227.59 số khung: 1502309, số máy 202530 thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức D, D khai mượn xe của bạn tên Đinh Quang Hưng (Sinh năm 2000, HKTT: Xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang). Xác minh tại Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội xác định người đứng tên đăng ký xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 22B1- 227.59: Số khung 1502309; Số máy 202530 chủ xe là chị Nguyễn Thị Long (Sinh năm 1969, HKTT: Thôn Tân Thành, xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang), tra cứu xe máy không có trong dữ liệu xe vật chứng.

Chị Nguyễn Thị Long khai: Năm 2012, chị Long mua mới và đứng tên đăng ký Chéc xe máy hiệu Honda Dream BKS: 22B1- 227.59, số khung 1502309, số máy 202530, khoảng đầu năm 2018 chị Long bán lại Chéc xe máy này cho anh Đinh Quang Hưng.

Quá trình điều tra xác định anh Đinh Quang Hưng hiện là chủ sở hữu hợp pháp đối với Chéc xe trên.

Tại cơ quan điều tra, anh Đinh Quang Hưng khai: Khoảng đầu năm 2018, anh có mua Chéc xe máy trên cửa hàng xóm là chị Nguyễn Thị Long để dự định làm phương tiện đi lại, đến ngày 06/6/2019 anh có cho bị cáo Nguyễn Đức D mượn Chéc xe máy để đi học xăm, việc bị cáo D sử dụng xe làm phương tiện đi bán ma túy thì anh Hưng không biết.

Ngày 02/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng 01 (Một) xe máy Honda Dream BKS: 22B1- 227.59, số khung 1502309, số máy 202530 bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu là anh Đinh Quang Hưng. Anh Hưng đã nhận lại Chéc xe máy trên và không có ý kiến gì.

Tại Bản cáo trạng số:183/CT-VKS ngày 20/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức D, Trần Hà Ch và Nguyễn Trí B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 199/2019/HS-ST ngày 18/09/2019 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức D, Nguyễn Trí B, Trần Hà Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2019.

Xử phạt bị cáo Trần Hà Ch 24 (Hai mươi bốn) tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ (Từ ngày 07/6/2019 đến ngày 14/6/2019).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ (Từ ngày 07/6/2019 đến ngày 14/6/2019).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 01/10/2019 bị cáo Trần Hà Ch kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức: Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Hà Ch. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hà Ch 15 đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

2. Xét nội dung kháng cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo Trần Hà Ch tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16h30 ngày 06/6/2019, các bị cáo Trần Hà Ch và Nguyễn Trí B đã có hành vi mua 01 (Một) gói thảo mộc cần sa của một thanh niên không xác định được nhân thân, lai lịch với giá 1.000.000 đồng, ngoài số thảo mộc Cần sa bị cáo Ch và bị cáo B mua được, bị cáo B còn đưa thêm cho bị cáo Ch số thảo mộc Cần sa mà bị cáo B đã có từ trước. khoảng 18h00 cùng ngày, các bị cáo B và Ch đã giao cho bị cáo Nguyễn Đức D 01 (Một) túi ni lông bên trong có chứa thảo mộc Cần Sa để bị

cáo D mang bán cho Lưu Mạnh C và thu về cho bị cáo Ch và B số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo D đồng ý và đến khu đô thị Goldmark City, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để gặp Lưu Mạnh Cường, khi bị cáo D và C đang thực hiện hành vi mua bán 2,808 gam ma túy Cần sa thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Bắc Từ Liêm phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức D, Nguyễn Trí B, Trần Hà Ch đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Hà Ch phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

theo khoản 1 Điều 251; **điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.**

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, nhận thấy:

Hành vi của bị cáo Trần Hà Ch là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, quận Bắc Từ Liêm. Ma túy có tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả xã hội ra sức đấu tranh nhằm loại trừ tệ nạn này. Bị cáo nhận thức được điều này, song vẫn mua bán ma túy để sử dụng và hưởng lợi nên phạm tội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự giao nộp 02 gói Cần sa trong túi xách của bị cáo, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, tuổi đời còn trẻ, là sinh viên đang học tập, con em dân tộc thiểu

số; Gia đình bị cáo có công với cách mạng. Tòa cấp sơ thẩm áp dụng theo điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, với mức án của bị cáo Trần Hà Ch mà cấp sơ thẩm tuyên là nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hà Ch nhưng chưa áp dụng điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự..

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Hà Ch. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình sự; Giảm hình phạt cho bị cáo Trần Hà Ch.

Bị cáo không phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: **Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.**

I .Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Hà Ch.

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 199/2019/HS-ST ngày 18 /09/2019 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội về quyết định hình sự; Giảm hình phạt cho bị cáo.

III.Tuyên bố bị cáo Trần Hà Ch phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hà Ch 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ (Từ ngày 07/6/2019 đến ngày 14/6/2019).

III. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Trần Hà Ch không** phải chịu 200.000đ tiền án án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 12/02/2020.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- Công an quận Bắc Từ Liêm.
- VKSND quận Bắc Từ Liêm.
- TAND quận Bắc Từ Liêm.
- Ch cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.
- Ủy BND phường Kim Mã, quận Ba Đình.
- Bị cáo; Lưu văn phòng
- Lưu HS; VP.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an huyện Chương Mỹ.
- VKSND huyện Chương Mỹ.
- TAND huyện Chương Mỹ.
- Ch cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.
- Ủy BND xã Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ.
- Ủy BND xã Kim Chung, huyện Hoài Đức.
- Các bị cáo.
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA\

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an quận Đống Đa.
- VKSND quận Đống Đa.
- TAND quận Đống Đa.
- Ch cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.
- Ủy BND xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh trì, TP..Hà Nội.
- Ủy BND xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ, TP.Hà Nội.
- Các bị cáo.
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thành